TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2026/HNGĐ-ST
Ngày 25-02-2026
"V/v Ly hôn giữa anh Hải và chị Ý"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thơm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Mộng Lành và bà Nguyễn Ngọc Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mau - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7- An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- An Giang tham gia phiên tòa: Ông Danh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 108/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2026/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn H**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ H, ấp E, xã T, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt).

2. Bị đơn: **Chị Phan Huỳnh Như Ý**, sinh năm 2002

Địa chỉ: Ấp K, xã V, tỉnh An Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những ý kiến tại Tòa án anh Nguyễn Văn H trình bày như sau:

Anh Nguyễn Văn H (gọi tắt là anh H) và chị Phan Huỳnh Như Ý (gọi tắt là chị Như Ý) chung sống với nhau vào năm 2020, hôn nhân tự nguyện có tổ chức đám

cưới và thực hiện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai vào ngày 07/7/2022 theo quy định.

Anh chị chung sống hạnh phúc cho đến khi con chung được khoảng hơn một tuổi (vào năm 2022) thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn từ việc chị Như Ý dù đang nuôi con nhỏ nhưng không tận dụng thời gian sau giờ làm việc để về chăm sóc con mà hay theo bạn bè đi chơi nên giữa vợ chồng thường xảy ra cự cãi, bất hoà. Sau đó chị Như Ý tự cuốn gói đồ đạc bỏ con nhỏ lại cho chồng nuôi ra đi đến nay khoảng ba năm không quay về thăm con. Từ khi chị Như Ý bỏ đi vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Đến nay anh chị đều có cuộc sống riêng, vợ chồng không còn quan tâm tới đời sống chung và hôn nhân không thể hàn gắn từ đó anh H đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn với chị Ý.

Về con chung: Anh H xác định vợ chồng có một người con chung tên Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 20/7/2021 hiện đang sống cùng anh H. Anh H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn và không yêu cầu chị Như Ý cấp dưỡng nuôi con chung. Về điều kiện nuôi con anh H trình bày hiện nay đang sống cùng cha mẹ ruột được cha mẹ và gia đình hỗ trợ nuôi cháu Nguyễn Hải Đ, bản thân anh H làm công nhân thu nhập hàng tháng được khoảng trên 10.000.000 đồng đảm bảo việc nuôi dưỡng con chung mà không cần sự cấp dưỡng nuôi con từ chị Như Ý.

Về tài sản chung của vợ chồng: Anh H xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung của vợ chồng: Anh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa - bị đơn chị Phan Huỳnh Như Ý vắng mặt và không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn H.

Thu thập chứng cứ: Nguyên đơn cung cấp Giấy chứng nhận kết hôn (bản sao), căn cước công dân (bản sao), giấy khai sinh của con chung. Bị đơn không cung cấp chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đảm bảo đúng theo quy định, đề nghị áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 51, Điều 56 và Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, xử cho anh H được ly hôn với chị Như Ý; về con chung giao cháu Nguyễn Hải Đ cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng, anh H không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét; về tài sản chung và nợ chung vợ chồng không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn xã V, tỉnh An Giang. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 - An Giang.

Quan hệ pháp luật: Anh H yêu cầu ly hôn với chị Như Ý và yêu cầu giải quyết về con chung khi ly hôn nên quan hệ pháp luật được xác định là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung".

Sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Bị đơn đã được triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên toà không có lý do, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng tụng dân sự Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Anh H và chị Như Ý chung sống với nhau vào năm 2020 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai vào năm 2022 theo quy định của pháp luật, do đó hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời trình bày của anh H và quá trình xác minh từ chính quyền địa phương có cơ sở để xác định trong quá trình chung sống hôn nhân của anh H và chị Như Ý đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng không có sự hoà hợp và không tìm được tiếng nói chung, sau khoảng hai năm chung sống thì vợ chồng tự ly thân và thời gian sống ly thân đến nay khoảng 03 năm và trong thời gian ly thân mỗi người đều tạo dựng có cuộc sống riêng không còn liên lạc hay quan tâm tới cuộc sống của nhau, đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Toà án tiến hành hoà giải đoàn tụ nhưng

anh chị đều không có thiện chí hàn gắn hôn nhân. Từ đó có cơ sở để nhận định mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu của anh H, giải quyết cho anh Hải ly H1 với chị Như Ý**.**

Về con chung: Anh H xác định vợ chồng chung sống có một người con chung tên Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 20/7/2021. Xét thấy, từ khi anh chị ly thân con chung sống với anh H đã thích nghi với cuộc sống không có mẹ bên cạnh, hiện tại anh H làm công nhân có thu nhập ổn định đảm bảo việc nuôi dưỡng con chung đồng thời chị Như Ý không thể hiện nguyện vọng muốn nuôi dưỡng con chung, do đó để giữ ổn định cho cuộc sống sinh hoạt của con chung của anh chị Hội đồng xét xử thống nhất tiếp tục giao cháu Nguyễn Hải Đ cho anh H nuôi dưỡng sau khi anh H và chị Như Ý ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận ý kiến của anh H không yêu cầu chị Như Ý cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Về tài sản chung của vợ chồng: Anh H xác định không có, các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung của vợ chồng: Anh H xác định không có, không ai có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh H là nguyên đơn có trách nhiệm nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[4] Về ý kiến phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng và đề nghị hướng giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - An Giang tại phiên tòa là có cơ sở và căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử đã xem xét và ghi nhận trong quá trình giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia và đình năm 2014;

- Áp dụng vào khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Phan Huỳnh Như Ý.

2. Về con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 20/7/2021 cho anh Nguyễn Văn H nuôi dưỡng sau khi anh Nguyễn Văn H và chị Phan Huỳnh Như Ý ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận ý kiến của anh Nguyễn Văn H không yêu cầu chị Phan Huỳnh Như Ý cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết anh, chị có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Văn H xác định không có, các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung của vợ chồng: Anh Nguyễn Văn H xác định không có, không ai có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0008308 ngày 12/11/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - An Giang. Anh Nguyễn Văn H đã nộp đủ án phí.

6. Báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/02/2026). Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 7- An Giang;
- Phòng THADS khu vực 7- An Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Sơn ;
- Lưu, HS, VP.

Đinh Thị Thơm